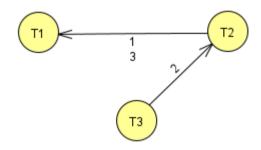
# Exercice

## Q1/

a/

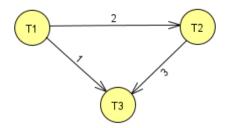
T1	T2	T3
R(A)		
	R(A)	
		R(B)
W(A)		
	R(C)	
	R(B)	
	W(B)	
W(C)		



C'est conflit sérialisable: T3 -> T2 -> T1

b/

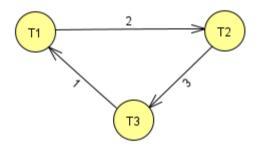
T1	T2	Т3
R(A)		
W(B)		
	R(B)	
	W(C)	
		R(C)
		W(A)



C'est conflit sérialisable : T1 -> T2 -> T3

c/

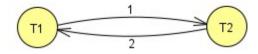
T1	T2	Т3
		W(A)
R(A)		
W(B)		
	R(B)	
	W(C)	
		R(C)



# Ce n'est pas conflit sérialisable

d/

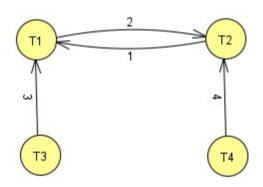
T1	T2
R(A)	
	R(A)
W(B)	
	W(B)
R(B)	
	R(B)
	W(C)
W(D)	



### Ce n'est pas conflit sérialisable

e/

T1	T2	T3	T4
R(A)			
	R(A)		
R(B)			
	R(B)		
		R(A)	
			R(B)
W(A)			
	W(B)		



## Ce n'est pas conflit sérialisable

### Q2/

a/

#### begin transaction

if (select \* from CĐ\_MO cd, ĐANGKY dk where cd.MACĐ = dk.MACĐ and cd.HOCKY <> dk.HOCKY and cd.NAM = dk.NAM)

#### begin

print N'Chuyên đề này không được mở trong học kỳ này'

```
rollback
end
declare @count varchar = (select MASV, MACĐ from ĐANGKY)
If (select * from ĐANGKY dk, CĐ_MO cd, SINHVIEN sv, CĐ_NGANH ng where sv.MASV = dk.MASV
and cd.MACD = dk.MACD and sv.MANGANH = ng.MANGANH and cd.MACD = ng.MACD)
Begin
@count += '1'
End
If (@count > 3)
Begin
Print N'Số chuyên đề tối đa chỉ là 3'
Rollback
End
If (select * from ĐANGKY dk, CĐ_MO cd, SINHVIEN sv, CĐ_NGANH ng where sv.MASV = dk.MASV
and cd.MACĐ = dk.MACĐ and sv.MANGANH <> ng.MANGANH and cd.MACĐ = ng.MACĐ)
Begin
Print N'Chuyên đề này không thuộc chuyên ngành'
Rollback
End
if not exists (select MSSV from SINH_VIEN where MSSV = @mssv)
begin
print N'Học sinh này không học tại trường hoặc đã bị thôi học'
rollback
end
if not exists (select MACĐ from CHUYENĐE where MACĐ = @macd)
begin
print N'Mã chuyên đề này không tồn tại'
rollback
end
insert into ĐANGKY(MASV, MACĐ, HOCKY, NAM, DIEM) values (@masv, @macd, @hocky, @nam,
@diem)
update CHUYENĐE
```

b/

Tình huống: Khi một sinh viên A đăng ký chuyên đề vào thông qua proc ĐANGKY, đồng thời một sinh viên B khác cũng đang định đăng ký, lúc này sinh viên B coi danh sách sinh viên hiện tại thông qua proc spXemDanhSachSinhVienDangKy(giả sử có proc này). Lúc này, vì sinh viên A chưa hoàn thành xong việc đăng ký nên số danh sách sinh viên hiển thị là 49(ví dụ số hạn sinh viên được đăng kí là 50). Thế là sinh viên B cũng đăng kí thông qua proc ĐANGKY. Và khi cả 2 sinh viên summit cùng lúc, lúc này hệ thống chưa thể cập nhật kịp thông tin nên đã đồng thời chấp nhận luôn cả sự đăng ký chuyên đề của cả sinh viên A và B. Và khi ta xem danh sách thông qua proc spXemDanhSachSinhVienDangKy, ta sẽ thấy sĩ số là 51 thay vì hạn định là 50.

	Sinh viên A	Sinh viên B
1	Begin tran	
2		Begin tran
3	Insert into ĐANGKY value('A')	
4		select SOSVTÐ from CHUYENÐE
5		Insert into ĐANGKY value('B')
6	Update CHUYENĐE	Update CHUYENĐE
7	Commit tran	Commit tran

- ➡ Lỗi: Dirty read vì Sinh viên B đã đọc dữ liệu rác từ bảng CHUYENĐE khi Sinh viên A đã insert để đăng kí.

c/

	Sinh viên A	Sinh viên B
1	Begin tran	
2		Begin tran
3		
4	Insert into ĐANGKY value('A')	ELOCK
5	LLOCK	select SOSVTÐ from CHUYENÐE
6		Insert into ĐANGKY value('B')
7	Update CHUYENĐE	Update CHUYENĐE
8	UNLOCK	UNLOCK
9	Commit tran	Commit tran

T1, T2 défaire: (A,30,40) et (C, 10, 15)

T3 refaire: (D, 10, 20)

b/

T3 ∈ sauvegarde -> ne pas refaire (D, 10, 20)

T1, T2 défaire : (A,30,40) et (C, 10, 15)

c/

 $T3 \in \text{sauvegarde} \rightarrow \text{ne pas refaire (D, 10, 20)}$ 

T2 défaire : (C, 10, 15) et T1 refaire : (B, 20, 10)